

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 248/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 03 năm 2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Lê Thị Hồng H**, sinh năm 1974; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Số xxx, ngõ K, phường T, quận Đ, Hà Nội.

- **Anh Trần Quang L**, sinh năm 1969; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Số xxx, ngõ K, phường T, quận Đ, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Hồng H và anh Trần Quang L năm 2000, hôn nhân của anh chị là hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Đ, Hà Nội. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Đến năm 2014 thì vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách, quan điểm sống bất đồng và không thể khắc phục được. Nay chị H, anh L xác định tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ nên xin được thuận tình ly hôn. Như vậy thấy, mâu thuẫn giữa chị Lê Thị Hồng H và anh Trần Quang L thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của anh chị cho anh chị được thuận tình ly hôn theo Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về con chung: Chị H, anh L có 02 con chung, là: Trần Giáng H, sinh ngày 24/12/2001 và Trần Khánh L, sinh ngày 13/9/2006. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao cháu Trần Khánh L cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; cháu Trần Giáng H đã trưởng thành nên không xem xét. Phần cấp dưỡng nuôi cháu Khánh L hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị H, anh L không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Chị H, anh L không có khoản vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Chị H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Hồng H và anh Trần Quang L.

- **Về con chung:** Xác nhận chị H, anh L có 02 con chung, là: Trần Giáng H, sinh ngày 24/12/2001 và Trần Khánh L, sinh ngày 13/9/2006. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao cháu Trần Khánh L cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; cháu Trần Giáng H đã trưởng thành nên không xem xét. Phân cấp dưỡng nuôi cháu Khánh L hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Anh Trần Quang L có quyền đi L thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (động sản, bất động sản): Chị H, anh L không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về các vấn đề khác: Chị H, anh L không có khoản vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị Hồng H và anh Trần Quang L phải nộp lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn, chị H đã nộp theo Biên lai số 0015720 ngày 30 tháng 03 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, nay được trừ vào tiền lệ phí ly hôn; xác nhận chị H đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- UBND phường Trung Phụng, quận Đống Đa, Hà Nội;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

DƯƠNG THỊ BẠCH PHƯỢNG